

Match	Date and Time	Duration	Stadium	Weather	Temp	Attendance	
12	10-MAR-2024 13:00	90	Do'stilk Stadium, Tashkent	Good/Cold	10 C	112	
CHINA PR		6	3	1st Half	0	1	VIETNAM
			3	2nd Half	1		
				Ext. Time			
				Penalty Kick			
Red	Red	Red			White	White	White

No.	Pos	Name	G	Y	R	S	No.	Pos	Name	G	Y	R	S
1	GK	LIU CHEN (LIU CH)					2	DF	LE THI BAO TRAM (L.T.BAO TRAM) (C)		61		
3	DF	XIA LEJIAO (XIA L J)	17				4	DF	HO THI THANH THAO (H.T.THANH THAO)				
4	DF	WANG SIQIAN (WANG S Q) (C)					5	MF	HOANG THI NGOC ANH (H.T.NGOC ANH)				
7	MF	LI TINGYINGGE (LI T YG)				HT	6	MF	VU THI HOA (V.THI HOA)				84*
9	FW	LU JIAYU (LU J Y)	Ⓟ			90	7	MF	TRAN NHAT LAN (T.NHAT LAN)				58*
10	FW	YU JIAQI (YU J Q)	Ⓢ				9	MF	LUU HOANG VAN (L.HOANG VAN)				18
11	FW	OUYANG YUHUAN (OUYANG Y H)				HT*	10	FW	NGOC MINH CHUYEN (N.MINH CHUYEN)	75			
14	DF	GUO NAN (GUO N)		78			15	MF	BUI THI THUONG (B. THI THUONG)		45		58
16	MF	WANG AIFANG (WANG A F)				74	16	DF	LUU NHU QUYNH (L.NHU QUYNH)				
17	MF	HUO YUEXIN (HUO Y X)	81				20	DF	LE HONG YEU (L.HONG YEU)		50		84
18	MF	ZHANG CHENXI (ZHANG CH X)				HT**	21	GK	LE THI THU (L.THI THU)				

Substitutes

2	DF	ZENG YUJIA (ZENG Y J)				
5	DF	ZHAO XINYUE (ZHAO X Y)				74
6	MF	ZHANG YIQIAN (ZHANG Y Q)				
8	MF	JIANG CHENJING (JIANG CH J)				HT**
12	GK	PAN HONGYAN (PAN H Y)				
13	FW	WU YEJIA (WU Y J)				HT*
15	MF	YU XINGYUE (YU X Y)				
19	DF	LIU LING (LIU L)				HT
20	FW	WANG ZHEN (WANG ZH)				90
21	MF	CHEN JIAYU (CHEN J Y)				
22	GK	GUO XINYU (GUO X Y)				
23	DF	HUANG XUEYANG (HUANG X Y)				

Substitutes

1	GK	DANH THI KIEU MY (D.T.KIEU MY)				
3	DF	NGUYEN THI NHU QUYNH (N.T.NHU QUYNH)				84
8	DF	NGUYEN THI THUY NHI (N.T.THUY NHI)				
11	MF	NGUYEN THI THUY LINH (N.T.THUY LINH)				
12	GK	NGUYEN PHUONG THAO (N.PHUONG THAO)				
13	MF	LY LINH TRANG (L.LINH TRANG)				58*
14	MF	NGUYEN THUY LINH (N.THUY LINH)				18
17	DF	NGUYEN THI MAI HUONG (N.T.MAI HUONG)				
18	MF	NGUYEN PHUONG ANH (N.PHUONG ANH)				
19	MF	TRUONG CAM LY (T.CAM LY)				
22	FW	NGAN THI THANH HIEU (N.T.THANH HIEU)				90+2
23	FW	LE THI TRANG (L.THI TRANG)				84*

Not Eligible

Not Eligible

Not Playing

Not Playing

(Ⓟ 15,76) (Ⓢ 11,80)

Team Coach	Team Manager	Team Coach	Team Manager
WANG JUN (CHINA PR)	FENG GUO (CHINA PR)	AKIRA IJIRI (JAPAN)	DO HUYEN NGA (VIETNAM)

Delegates

Referee	PARK SEJIN (KOREA REPUBLIC)	Match Commissioner	CHERI STEWART (GUAM)
Assistant Referee 1	SABREEN AWWAD ALA'BADI (JORDAN)	Referee Assessor	ETSUKO FUKANO (JAPAN)
Assistant Referee 2	WINT WAR TUN (MYANMAR)	General Coordinator	PARK EUNJI (KOREA REPUBLIC)
Fourth Official	PANSA CHAISANIT (THAILAND)	Media Officer	

G - Goal, Y - Yellow Card, R - Red Card, S - Substitute, PS - Penalty Shootout Made, PS- - Penalty Shootout Missed



Match Commissioner's Signature

Note: This document has been digitally signed.